TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày: 24-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Bé Mười**

***Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Trương Thị Bạch Yến** và **ông Tăng Phước Long**

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Thanh Tân** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa: **Ông Biện Công Năm** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21,24 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H,** sinh năm 1990 tại thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Khóm A, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 3/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968

Vợ: Trần Hồng Thanh V, sinh năm 1998

Con: có 01 con, sinh năm 2016

Tiền sự, tiền án: không

Nhân thân: Ngày 09/5/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Sa Đéc (nay là thành phố Sa Đéc) xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/11/2014, đã được xóa án tích.

Tạm giữ: ngày 27/11/2020; tạm giam: ngày 30/11/2020

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đỗ Tuấn V1**, sinh năm 1995 tại thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Khóm A, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Đỗ Văn P, sinh năm 1960 (chết) và bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1963

Vợ: Nguyễn Anh T1, sinh năm 1996

Con: chưa có

Tiền sự, tiền án: Không

Tạm giữ: ngày 13/8/2020; tạm giam: ngày 22/8/2020

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Tuấn V1:

Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1954 *(có mặt)*
Địa chỉ: Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn T2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp

- Bị hại:

Anh Đỗ Thành M, sinh năm 1998 *(có mặt)*
Nơi cư trú: Khóm A, Phường O, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đỗ Hữu V1, sinh năm 1972 *(có mặt)*
Nơi cư trú: Khóm A, Phường O, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

1- Anh Đỗ Minh C, sinh năm 1996 *(có mặt)*
Nơi cư trú: Khóm U, phường I, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp
Chỗ ở: Khóm X, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

2- Anh Trần Minh Q, sinh năm 1998 *(có mặt)*
Nơi cư trú: Khóm A, Phường O, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

3- Anh Triệu Tấn T3, sinh năm 1997 *(có mặt)*
Nơi cư trú: Phường R, thành phố V3, tỉnh Vĩnh Long
Chỗ ở: Khóm A, Phường O, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

4- Anh Lê Hoàng P1, sinh năm 1994 *(vắng mặt)*
Nơi cư trú: Ấp P2, xã P2, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

5-Anh Lê Minh S1, sinh năm 1988 *(vắng mặt)*
Nơi cư trú: Khóm A1, Phường E1, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

6- Anh Lê Minh G, sinh năm 1993 *(vắng mặt)*
Nơi cư trú: Khóm A1, Phường E1, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

7- Anh Đặng Văn M1, sinh năm 1995 *(có mặt)*
Nơi cư trú: Khóm A, Phường O, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

8-Anh Đỗ Tuấn T4, sinh năm 1992 *(có mặt)*
Nơi cư trú: Khóm A, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

9-Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968 *(có mặt)*
Nơi cư trú: Khóm A, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

10- Anh Tống Duy T5, sinh năm 1993 *(vắng mặt)*
Nơi cư trú: Khóm I1, phường O1, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

11- Chị Thiều Thị Thu L, sinh năm 1996 *(có mặt)*
Nơi cư trú: Khóm A, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 30/6/2020 Đỗ Tuấn V1, Nguyễn Văn H, Đỗ Minh C, Lê Minh T6, Đỗ Tuấn T4 cùng một số bạn của V1 không rõ họ tên, địa chỉ cùng hát và uống bia tại quán Karaoke N thuộc khóm Y1, phường I, thành phố S.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 01/7/2020 cả nhóm tính tiền ra về thì gặp Đặng Văn M1 rủ V1, H ở lại tiếp tục hát karaoke nhưng do uống bia đã say nên V1, H không đồng ý ở lại. Khi đứng nói chuyện qua lại thì T6 cho rằng Đặng Văn M1 kiếm chuyện với H, V1 nên T6 đến dùng tay đánh Đặng Văn M1, được V1, H can ngăn.

Sau đó Đặng Văn M1 điện thoại cho Đỗ Thành M nói là bị đánh và nhờ Đỗ Thành M đến quán Karaoke N rước về. Khi đến thì Đỗ Thành M và H cãi nhau và được một người tên Q1 không rõ họ tên, địa chỉ can ngăn nên V1, H và Đỗ Thành M ra về.

Sau khi V1, H về thì không thấy T4 nên quay lại quán Karaoke N để tìm T4, trước khi quay lại thì H có mang theo một con dao dài khoảng 50 – 60 cm.

Đối với Đỗ Thành M khi về đến bờ đập Phường O, thành phố S không thấy Đặng Văn M1 về nên cũng quay lại quán Karaoke N tìm.

Khi quay lại quán thì H và Đỗ Thành M tiếp tục cãi nhau và thách đố nhau, dẫn đến đánh nhau, khi đánh nhau thì Đỗ Thành M bỏ chạy, H cầm dao đuổi theo.

Lúc này, khoảng 01 giờ 28 phút ngày 01/7/2020, Đỗ Thành M chạy đến ngã tư đường N1 và đường N2 thuộc khóm Y1, phường I, thành phố S thì bị té ngã xuống đường.

Tại đây, H thực hiện hành vi gây thương tích cho Đỗ Thành M cụ thể như sau:

- H chạy đến cầm dao chém nhiều cái vào cơ thể của Đỗ Thành M thì Đỗ Thành M đứng lên tiếp tục chạy về hướng cầu N2.

- Lúc này, V1 chạy đến và giật lấy con dao dài khoảng 55cm của một người thanh niên không rõ, họ tên, địa chỉ đang ngồi trên xe mô tô đậu bên đường, rồi cùng H rượt đuổi theo, chạy được một đoạn thì Đỗ Thành M tiếp tục té ngã, V1 và H chạy đến mỗi người cầm 01 con dao chém nhiều cái vào cơ thể của Đỗ Thành M, M nằm bất tỉnh tại đường. Sau đó V1, H ném bỏ 02 con dao, rồi tẩu thoát khỏi hiện trường, quá trình điều tra không thu hồi được.

Đối với Đỗ Thành M được mọi người đưa đến bệnh viện đa khoa thành phố S cấp cứu, sau đó được chuyển đến bệnh viện C1 và bệnh viện đa khoa B Thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 13/7/2020 thì xuất viện.

Ngoài việc V1, H dùng dao chém gây thương tích cho Đỗ Thành M thì quá trình xác minh, điều tra xác định: Đỗ Tuấn T4 (anh của V1), Lê Minh T6, Tô Tâm T7 (bạn của V1, H); Đặng Văn M1, Trần Minh Q, Đặng Ngọc M2 (bạn của Đỗ Thành M), có hành vi cầm chĩa, gạch rượt đuổi đánh nhau, nhưng không ai gây thương tích cho Đỗ Thành M.

Sau đó, đến ngày 13/8/2020 thì V1 bị bắt, đến ngày 27/11/2020 H đến Công an đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 224/TgT ngày 07/8/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đỗ Thành M như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bảy sẹo vết thương phần mềm vùng 1/3 trên cẳng tay phải, 1/3 giữa cẳng tay phải, cổ tay phải, ngón 3 bàn tay phải, 1/3 giữa cẳng tay trái, bả vai trái, thái dương phải đến vành tay phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ thương tích: 07%, mỗi sẹo: 01%.

- Bốn sẹo mổ mỏm cụt ngón IV bàn tay phải, ngón III, IV, V bàn tay trái. Tỷ lệ thương tích: 04%, mỗi sẹo: 01%.

- Sáu sẹo vết thương phần mềm vùng mạn sườn phải, mạn sườn trước phải, cánh tay phải, lòng bàn tay đến mu bàn tay phải, gai chậu trước trên phải, thái dương phải, kích thước trung bình. Tỷ lệ thương tích: 12%, mỗi sẹo: 02%.

- Sẹo mổ cẳng tay trái kích thước trung bình. Tỷ lệ thương tích: 02%.

- Vỡ vòm sọ thái dương đỉnh phải. Tỷ lệ thương tích: 09%.

- Gãy 1/3 giữa xương quay trái đã kết hợp xương. Tỷ lệ thương tích: 07%.

- Gãy đốt bàn xương ngón IV, V xương bàn tay phải đã kết hợp xương. Tỷ lệ thương tích: 08%.

- Mất đốt xa và một phần đốt giữa ngón III bàn tay trái. Tỷ lệ thương tích: 04%.

- Mất phần chỏm đốt xa ngón IV bàn tay trái. Tỷ lệ thương tích: 01%.

- Mất phần chỏm đốt xa ngón V bàn tay trái. Tỷ lệ thương tích: 01%.

- Mất đốt xa, đốt giữa và một phần thân đốt gần ngón IV bàn tay phải. Tỷ lệ thương tích: 06%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đỗ Thành M do thương tích gây nên hiện tại là **47%.** Tại thời điểm giám định. Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ hai tỷ lệ tổn thương trở lên).

3. Kết luận khác: Các tổn thương trên do vật sắc bén gây ra.

Quá trình điều tra: anh Đỗ Thành M, Ông Đỗ Hữu V1 yêu cầu các bị cáo: Nguyễn Văn H, Đỗ Tuấn V1 bồi thường cụ thể như sau:

- Anh Đỗ Thành M yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị tổng cộng là **101.025.000 đồng.**

- Ông Đỗ Hữu V2 là người chăm sóc, nuôi dưỡng Đỗ Thành M trong thời gian điều trị thương tích yêu cầu bồi thường các khoản như sau:

+ Chi phí tiền xe đi lại 04 lần là 1.600.000 đồng;

+ Tiền thu nhập bị mất 200.000đ/ngày x 13 ngày = 2.600.000 đồng.

Tổng cộng**: 4.200.000 đồng.**

Tổng cộng chung: 105.225.000 đồng.

Ngoài ra, anh Đỗ Thành M, ông Đỗ Hữu V2 không yêu cầu khoản tiền bồi thường gì khác.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Tuấn V1 đồng ý bồi thường theo yêu cầu của Đỗ Thành M và ông Đỗ Hữu V2.

Hiện tại, Đỗ Tuấn T4 (anh của V1) đã bồi thường thay cho Đỗ Tuấn V1 số tiền 20.000.000 đồng (trong đó: bồi thường cho ông V2 số tiền 4.200.000đ, anh Đỗ Thành M số tiền 15.800.000đ) ông V2 đã nhận xong. Số tiền bồi thường còn lại **85.225.000 đồng,** anh Đỗ Thành M tiếp tục yêu cầu các bị cáo H, V1 bồi thường.

Quá trình truy tố, bà Nguyễn Thị T (mẹ của H) nộp 2.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại thay cho H.

Quá trình xác minh, điều tra Công an đã trích xuất dữ liệu camera lưu vào USB có hình ảnh H, V1 thực hiện hành vi gây thương tích cho Đỗ Thành M.

Quá trình điều tra, khám nghiệm hiện trường thu giữ các đồ vật gồm:

- 03 khúc cây gỗ bị gãy (01 khúc kích thước 27,5cm x 2,8cm; 01 khúc kích thước 47cm x 4cm; 01 khúc kích thước 56cm x 4cm);

- 01 cây dao tự chế cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu đen, chiều dài 57cm, được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S1;

- 01 cây dao tự chế cán và lưỡi bằng kim loại màu đen, chiều dài 87cm, được niệm phong có chữ ký của Lê Xuân V4;

- 01 cây chĩa 02 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, dài 1,42 mét;

- 01 cây chĩa 02 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, dài 1,39 mét;

- 01 cây chĩa 02 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, dài 1,79 mét;

- 02 cây chĩa 03 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, mỗi cây dài 02 m;

- 01 cục gạch ống màu nâu đỏ kích thước 17,5cm x 7,5cm và nhiều mảnh vỡ của gạch ống;

- 01 nón bảo hiểm màu đen, trắng, đỏ, xanh hiệu Chanel;

- 04 chiếc dép quai ngang màu đen;

- 02 chiếc dép kẹp hiệu Nike màu trắng, đen;

- 02 chiếc dép quai ngang màu đen (bị đựt 01 quai);

- 02 chiếc dép kẹp màu xanh;

- 02 chiếc dép kẹp màu đỏ, xanh, đen;

- 02 chiếc dép kẹp màu đỏ, đen, xám;

- 04 túi niêm phong thu vết màu nâu đỏ.

Ngoài ra, Công an còn thu giữ của Đỗ Tuấn V1:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xanh đen, số loại Exciter, biển số 66S1-235.77, dung tích 134, số máy 1S94017549, số khung S9408Y017549 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy, số 009671 tên Đỗ Tuấn V1), để đảm bảo thi hành án.

Tại bản cáo trạng số **12/CT-VKS-TPSĐ** ngày 22/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố các bị cáo **Nguyễn Văn H, Đỗ Tuấn V1** về tội **"Cố ý gây thương tích"** theo **Điểm c Khoản 3 Điều 134** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** về tội **"Cố ý gây thương tích"** với mức án **06 năm 06 tháng tù** đến **07 năm tù.**

- Xử phạt bị cáo **Đỗ Tuấn V1** về tội **"Cố ý gây thương tích"** với mức án **06 năm tù** đến **06 năm 06 tháng tù.**

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Ông Nguyễn Văn T2 bào chữa cho bị cáo Đỗ Tuấn V1 trình bày: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo V1 về tội **"Cố ý gây thương tích"** theo Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định, bị cáo V1 thành khẩn khai báo, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo V1 đã tác động gia đình bồi

thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ đang nuôi con nhỏ, tại phiên tòa, bị cáo V1 có nguyện vọng muốn sớm bán xe mô tô biển số 66S1-235.77 của bị cáo V1 đang tạm giữ để khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận vấn đề này giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Bị hại không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Người làm chứng không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 224/TgT ngày 07/8/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp, vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ 28 phút ngày 01/7/2020 tại đường N2 thuộc địa bàn khóm Y1, phường I, thành phố S, Nguyễn Văn H và Đỗ Tuấn V1 đã thực hiện hành vi sử dụng dao bằng kim loại, lưỡi dao sắt bén là hung khí nguy hiểm chém nhiều cái trúng vào cơ thể của Đỗ Thành M, gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là **47%.**

Các bị cáo hiểu được sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác sẽ bị pháp luật xử lý. Các bị cáo cũng nhận thức được dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm vì nó là vật sắc bén, nếu sử dụng để đâm, chém vào cơ thể người khác sẽ gây ra thương tích, nếu trúng vào những vị trí hiểm yếu có thể dẫn đến chết người. Thế nhưng, chỉ vì mâu thuẫn, cãi nhau mà các bị cáo đã có hành vi sử dụng dao bằng kim loại chém nhiều cái gây thương tích cho anh Đỗ Thành M.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, với lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[3] Trong vụ án này, vai trò của từng bị cáo được thể hiện như sau:

- Bị cáo Nguyễn Văn H là người đã có vợ và có con, về nhân thân của bị cáo từng bị xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", đã được xóa án tích, nếu biết ăn năn hối cải thì bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân, chăm lo cho gia đình và làm tấm gương tốt cho con cái noi theo. Thế nhưng, với bản tính nóng nảy, sau khi bị cáo cãi nhau với Đỗ Thành M ở quán Karaoke N và được can ngăn, sự việc đã được giải quyết xong, sau khi bị cáo về không thấy Đỗ Tuấn T4 nên bị cáo đã quay lại quán Karaoke N để tìm T4 và đem theo một con dao dài khoảng 50 – 60 cm. Khi đến quán Karaoke N thì gặp Đỗ Thành M nên bị cáo tiếp tục cãi nhau và xảy ra đánh nhau với Đỗ Thành M, sau đó Đỗ Thành M bỏ chạy thì bị cáo cầm dao đuổi theo khi Đỗ Thành M bị té xuống đường thì bị cáo dùng dao chém nhiều nhát trúng vào cơ thể của Đỗ Thành M, sau đó Đỗ Thành M đứng lên tiếp tục chạy thì bị cáo và V1 rượt theo được một đoạn thì Đỗ Thành M bị té ngã, bị cáo và V1 mỗi người cầm 01 con dao chém nhiều cái vào cơ thể của Đỗ Thành M làm cho anh M bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 47%. Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo Điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình với vai trò đồng phạm, thực hành tích cực.

- Bị cáo Đỗ Tuấn V1 là người có tuổi đời còn trẻ, bị cáo cũng đã có vợ, lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để chăm lo cho gia đình và làm người công dân tốt. Thế nhưng, sau khi bị cáo H xảy ra cãi nhau với Đỗ Thành M ở quán Karaoke N và được can ngăn xong, bị cáo đi về, sau khi bị cáo về không thấy Đỗ Tuấn T4 nên bị cáo đã quay lại quán Karaoke N để tìm T4 thì tiếp tục xảy ra cãi nhau và đánh nhau với Đỗ Thành M, khi Đỗ Thành M bỏ chạy, lúc này bị cáo H đuổi theo Thành M còn bị cáo giật lấy con dao của người thanh niên đang ngồi ở bên đường và tiếp tục đuổi theo Đỗ Thành M, khi Đỗ Thành M bị té ngã xuống đường thì bị cáo cùng với bị cáo H mỗi người cầm một con dao chém nhiều nhát vào người Đỗ Thành M gây thương tích cho anh M với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 47%. Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo Điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình với vai trò đồng phạm, thực hành tích cực.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) ……...

i) Có tính chất côn đồ;

k)……..

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a)…….

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

d)……..”

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tính mạng, sức khỏe của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] **Ông Nguyễn Văn T2 bào chữa cho bị cáo Đỗ Tuấn V1 trình bày:** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo V1 về tội **“Cố ý gây thương tích”** theo Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định, bị cáo V1 thành khẩn khai báo, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo V1 đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ đang nuôi con nhỏ, tại phiên tòa, bị cáo V1 có nguyện vọng muốn sớm bán xe mô tô biển số 66S1-235.77 của bị cáo V1 đang tạm giữ để khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận vấn đề này giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Hội đồng xét xử xét thấy vị Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định là phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận. Tuy nhiên, vị Luật sư đề nghị ghi nhận việc bị cáo mong muốn bán xe mô tô biển số 66S1-235.77 của bị cáo để sớm khắc phục bồi thường cho bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy: xe mô tô biển số 66S1-235.77 của bị cáo V1 hiện nay đang tạm quản lý để đảm bảo thi hành án, do đó sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thì cơ quan thi hành án sẽ thi hành theo quy định pháp luật để bồi thường phần trách nhiệm dân sự cho bị hại nên không chấp nhận đề nghị của vị Luật sư.

[5] *Về tình tiết tăng nặng:* Không có.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại đã gây ra, vì vậy cần áp dụng Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với các bị cáo. Riêng bị cáo H sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú, vì vậy

cần áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc lượng hình đối với bị cáo H.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, anh Đỗ Thành M yêu cầu các bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị tổng cộng là 101.025.000 đồng. Ông Đỗ Hữu V2 yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng cộng 4.200.000 đồng. Tổng cộng: 105.225.000 đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Đỗ Thành M và ông V2, vì vậy cần ghi nhận sự thỏa thuận này. Gia đình của bị cáo V1 đã bồi thường cho ông Đỗ Hữu V2, anh Đỗ Thành M tổng số tiền 20.000.000 đồng (trong đó: bồi thường cho ông V2 số tiền 4.200.000đ, anh Đỗ Thành M số tiền 15.800.000đ), còn lại số tiền 85.225.000 đồng. Vì vậy các bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho anh Đỗ Thành M.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 03 khúc cây gỗ bị gãy (01 khúc kích thước 27,5cm x 2,8cm; 01 khúc kích thước 47cm x 4cm; 01 khúc kích thước 56cm x 4cm); 01 cây dao tự chế cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu đen, chiều dài 57cm, được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S1; 01 cây dao tự chế cán và lưỡi bằng kim loại màu đen, chiều dài 87cm, được niệm phong có chữ ký của Lê Xuân V4; 01 cây chĩa 02 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, dài 1,42 mét; 01 cây chĩa 02 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, dài 1,39 mét; 01 cây chĩa 02 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, dài 1,79 mét; 02 cây chĩa 03 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, mỗi cây dài 02 mét; 01 cục gạch ống màu nâu đỏ kích thước 17,5cm x 7,5cm và nhiều mảnh vỡ của gạch ống; 01 nón bảo hiểm màu đen, trắng, đỏ, xanh hiệu Chanel; 04 chiếc dép quai ngang màu đen; 02 chiếc dép kẹp hiệu Nike màu trắng, đen; 02 chiếc dép quai ngang màu đen (bị đựt 01 quai); 02 chiếc dép kẹp màu xanh; 02 chiếc dép kẹp màu đỏ, xanh, đen; 02 chiếc dép kẹp màu đỏ, đen, xám; 04 túi niêm phong thu vết màu nâu đỏ là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xanh đen, số loại Exciter, biển số 66S1-235.77, dung tích 134, số máy 1S94017549, số khung S9408Y017549 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy, số 009671 mang tên Đỗ Tuấn V1) và số tiền 2.000.000 đồng do chị Nguyễn Thị T nộp cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện tiền và các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

Đối với 01 USB có lưu giữ hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Đỗ Thành M vào ngày 01/7/2020, cần tiếp tục quản lý để lưu hồ sơ vụ án.

[9] *Về án phí:* Các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Tuấn V1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Đối với Đỗ Thành M, Đặng Văn M1, Trần Minh Q, Đỗ Tuấn T4 có hành vi rượt đuổi đánh nhau, nhưng xét thấy tính chất, mức độ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc đã có văn bản đề nghị Công an Phường E và Phường O, thành phố S, xem xét xử lý hành chính theo quy định.

Đối với Đặng Ngọc M1 đã chết, nên không xem xét xử lý.

Đối với Lê Minh T6 hiện đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, khi nào tìm được sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Tô Tâm T7 khi tham gia đánh nhau bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%, nhưng T7 không biết người nào gây thương tích và hiện tại T7 đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, khi nào tìm được sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm c Khoản 3 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội **"Cố ý gây thương tích".**

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H** mức án **06 năm 06 tháng tù** *(Sáu năm sáu tháng tù).* Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2020 (ngày tạm giữ).

- Căn cứ vào: Điểm c Khoản 3 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Tuấn V1** phạm tội **"Cố ý gây thương tích".**

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Tuấn V1** mức án **06 năm tù** *(Sáu năm tù).* Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2020 (ngày tạm giữ).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 590 của Bộ luật Dân sự

Buộc các bị cáo: **Nguyễn Văn H, Đỗ Tuấn V1** liên đới tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho anh **Đỗ Thành M** là **85.225.000 đồng.**

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy:

- 03 khúc cây gỗ bị gãy (01 khúc kích thước 27,5cm x 2,8cm; 01 khúc kích thước 47cm x 4cm; 01 khúc kích thước 56cm x 4cm);

- 01 cây dao tự chế cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu đen, chiều dài 57cm, được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S1;

- 01 cây dao tự chế cán và lưỡi bằng kim loại màu đen, chiều dài 87cm, được niệm phong có chữ ký của Lê Xuân V4;

- 01 cây chĩa 02 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, dài 1,42 mét;

- 01 cây chĩa 02 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, dài 1,39 mét;

- 01 cây chĩa 02 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, dài 1,79 mét;

- 02 cây chĩa 03 mũi, cán và mũi bằng kim loại màu trắng, mỗi cây dài 02 mét;

- 01 cục gạch ống màu nâu đỏ kích thước 17,5cm x 7,5cm và nhiều mảnh vỡ của gạch ống;

- 01 nón bảo hiểm màu đen, trắng, đỏ, xanh hiệu Chanel;

- 04 chiếc dép quai ngang màu đen;

- 02 chiếc dép kẹp hiệu Nike màu trắng, đen;

- 02 chiếc dép quai ngang màu đen (bị đứt 01 quai ngang);

- 02 chiếc dép kẹp màu xanh;

- 02 chiếc dép kẹp màu đỏ, xanh, đen;

- 02 chiếc dép kẹp màu đỏ, đen, xám;

- 04 túi niêm phong thu vết màu nâu đỏ.

Là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng.

Tiếp tục quản lý:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xanh đen, số loại Exciter, biển số 66S1-235.77, dung tích 134, số máy 1S94017549, số khung S9408Y017549 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy, số 009671 mang tên Đỗ Tuấn V1);

- Số tiền 2.000.000 đồng do bà Nguyễn Thị T giao nộp.

Để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

(Hiện tiền và các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2021).

- 01 USB có lưu giữ hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Đỗ Thành M vào ngày 01/7/2020 để lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Các bị cáo **Nguyễn Văn H, Đỗ Tuấn V1** mỗi bị cáo nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm và liên đới nộp **4.161.250 đồng** án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (6b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (2b)
- Những người tham gia tố tụng; (5b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười